

CỘNG HOÀ DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO
Hoà bình - Độc lập - Dân chủ - Thống nhất - Thịnh vượng

CÔNG TY TNHH CAO SU ĐẮK LẮK
DAKLAORUCO

Số: 05/KH-CT

Pakse, ngày 19 tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH
Giám sát chất lượng nguồn nước

- Căn cứ bộ Tiêu chuẩn quốc gia tạm thời áp dụng cho đánh giá rừng tại CHDCND Lào FSC-STD-LAO-01-2020 EN;

Công ty TNHH cao su Đắắắ xây dựng kế hoạch giám sát chất lượng nguồn nước như sau:

1. Thông tin chung

1.1 Tên công ty: Công ty TNHH Cao su Đắắắ.

Tên giao dịch tiếng Anh: DAKLAK RUBBER LIMITED COMPANY (viết tắt: DAKLAORUCO)

1.2 Địa chỉ trụ sở: Bản Tha Luong, thành phố Pakse, tỉnh Champasak, nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào.

- Điện thoại: 00856 31 212 570
- Địa chỉ thư điện tử: daklaoruco@daklaoruco.com
- Trang web: www.daklaoruco.com

1.3. Chức năng nhiệm vụ chính:

- Trồng và chăm sóc vườn cây cao su.
- Khai thác gỗ và mủ cao su.
- Quản lý, bảo vệ rừng.

1.4. Hiện trạng quản lý rừng và đất rừng

Tổng diện tích đất đai công ty quản lý đến tháng 12 năm 2023 là **10.186,67** ha. Diện tích quản lý của Công ty nằm trên địa bàn 4 huyện và thuộc 2 Tỉnh Champasak và Salavan. Phân theo hiện trạng như sau:

| STT | Hiện trạng quản lý | Diện tích (ha) |
|-----------|--|-----------------|
| I | Đất lâm nghiệp có rừng | 9.170,23 |
| 1 | Rừng trồng cây cao su | 8.592,30 |
| 2 | Rừng trồng loài cây khác | 577,93 |
| II | Đất Lâm nghiệp chưa có rừng | 980,92 |
| 1 | Hành lang ven suối và khu kết nối đa dạng sinh học | 13,46 |
| 2 | Đất xâm canh | 104,34 |
| 3 | Đất hợp thủy có cây bụi lúp xúp | 172,34 |
| 4 | Đất vườn ươm+Quy hoạch Vườn ươm | 9,94 |
| 5 | Đường vận xuất và bao lô | 680,84 |

| STT | Hiện trạng quản lý | Diện tích (ha) |
|------------|------------------------------|------------------|
| III | Đất phi lâm nghiệp | 35,52 |
| 1 | Đất trụ sở Nông trường | 6,05 |
| 2 | Đất trụ sở các đội công nhân | 10,69 |
| 3 | Khu xử lý nước thải | 3,83 |
| 4 | Nhà máy nhiệt | 0,26 |
| 5 | Nhà máy chế biến | 5,08 |
| 6 | Mặt nước | 7,23 |
| 7 | Sân vận động + Trạm y tế | 2,38 |
| * | Tổng cộng | 10.186,67 |

2. Kế hoạch sản xuất hàng năm

- Sản xuất cây giống: Công ty tổ chức sản xuất cây giống phục vụ trồng tái canh giai đoạn 2025-2032 Số lượng khoảng 2.510.200 cây (Diện tích tái canh 4.081,64 ha).
- Trồng rừng tái canh giai đoạn 2025-2032: Hàng năm công ty trồng rừng sau khai thác bình quân: 510,2 ha/năm.
- Khai thác: Hàng năm công ty khai thác bình quân: 8.000 ha/năm. Với sản lượng nhựa 13.000 -14.000 tấn/năm.

3. Nguồn nước trong địa phận quản lý của Công ty

Trong vườn cây của Công ty có: 7 suối chảy qua và nhiều suối cạn/khe nước. Tổng chiều dài 13,46 km;

4. Mục đích giám sát chất lượng nguồn nước

- Xác định nguồn gây ô nhiễm, khối lượng các chất ô nhiễm;
- Đánh giá được mức độ ảnh hưởng của các nguồn thải, các chất ô nhiễm;
- Xây dựng các giải pháp giảm thiểu khả năng ảnh hưởng của các chất ô nhiễm tới nguồn nước và đưa ra những giải pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng nguồn nước, đảm bảo nước sinh hoạt và phục vụ sản xuất của cộng đồng.
- Sử dụng những kết quả đánh giá để điều chỉnh kế hoạch sản xuất nếu có bất cứ tác động tiêu cực nào nảy sinh.

5. Dự báo các hoạt động ảnh hưởng đến nguồn nước

Quá trình sản xuất từ sản xuất cây giống, trồng, chăm sóc rừng và khai thác vận xuất, chế biến mủ, vận chuyển lâm sản, vật tư sẽ có một số tác động đến môi trường nước như sau:

5.1. Hoạt động trồng và chăm sóc rừng trồng

- Hoạt động xử lý thực bì, cuốc hố chuẩn bị hiện trường trồng rừng, có sử dụng cuốc hố thủ công;
- Có sử dụng phân NPK và các loại phân không có nguồn gốc tự nhiên trong quá trình gieo ươm, trồng và chăm sóc rừng trồng.

5.2. Khai thác mù và gỗ

Khai thác mù có sử dụng chất kích thích ra mù và hoá chất chống đông mù có khả năng ảnh hưởng đến chất lượng đất và nguồn nước.

Cuối chu kỳ khai thác mù, gỗ được khai thác trắng theo lô, hoạt động này có ảnh hưởng đến môi trường đất và nước do không có độ che phủ 1-2 năm đầu sau khi trồng tái canh.

5.3. Chế biến mù cao su: Do có sử dụng các loại hoá chất trong quá trình chế biến mù có thể làm ảnh hưởng đến chất lượng nguồn nước khi xả ra môi trường bên ngoài.

5.4. Mở mới hoặc bảo dưỡng đường vận xuất, vận chuyển lâm sản

Việc mở hoặc bảo dưỡng đường vận xuất, vận chuyển lâm sản có ảnh hưởng nhất định tính chất đất và chất lượng nguồn nước.

5.5. Cành cây, lá cây rụng.

Trong suốt chu kỳ kinh doanh rừng hoạt động chăm sóc, khai thác lâm sản để lại một số cành nhánh, lá cây rụng tạo ra một số chất thải xuống nguồn nước.

Các hoạt động quản lý rừng nói trên sẽ tạo ra một lượng đất bị xói mòn và một số chất thải xuống dòng chảy làm thay đổi hợp chất lượng nước và ngăn chặn dòng chảy. Do vậy, cần phải thực hiện việc giám sát chất lượng nguồn nước để xem mức độ và phạm vi ảnh hưởng để có những biện pháp giảm thiểu tích cực, nâng cao chất lượng nguồn nước...

5.6. Hoạt động sản xuất cây giống tại vườn ươm

Trong hoạt động gieo ươm Công ty có sử dụng một số loại thuốc bảo vệ thực vật (được phép sử dụng) để phòng trừ sâu bệnh hại; nếu không được kiểm soát tốt sẽ ảnh hưởng đến chất lượng nguồn nước. Rác thải sinh hoạt, các phế thải để lại sau gieo ươm cây giống cũng là yếu tố tiềm tàng ảnh hưởng tiêu cực đến nguồn nước.

6. Kế hoạch giám sát

6.1. Căn cứ vào quy mô sản xuất của Công ty, việc giám sát chất lượng nguồn nước sẽ được thực hiện tại các vị trí như sau:

- Giám sát chất lượng nguồn nước tại các dòng suối lớn, dòng suối vừa và dòng suối nhỏ tại các đội QLBR, nơi có diện tích trồng rừng, khai thác rừng hàng năm và đơn vị sản xuất cây giống cụ thể:

- Tại Nông trường 1: Thu thập 02 mẫu nước.

- Tại Nông trường 2: Thu thập 03 mẫu nước.

- Tại Nông trường 3: Thu thập 02 mẫu nước.

- Tại Nông trường 4: Thu thập 02 mẫu nước.

6.2. Thời gian giám sát: Vào tháng 08 hàng năm.

6.3. Nội dung và phương pháp giám sát: Phòng Quản lý chất lượng công ty sẽ lấy mẫu nước ở các suối, hồ tại các nông trường để kiểm tra các chỉ tiêu: pH, hệ số COD, tổng Nitơ... sau đó báo cáo kết quả cho Giám đốc công ty. Từ đó công ty có báo cáo

với chính quyền địa phương để xử lý khi có vấn đề tác động tiêu cực đến nguồn nước từ các hoạt động quản lý rừng của Công ty.

6.4. Đối với nước thải Nhà máy chế biến: sẽ được xử lý theo Quy trình xử lý nước thải của Công ty (QT19) và sẽ lấy mẫu quan trắc vào cuối năm do Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Champasak thực hiện.

7. Kết luận

Căn cứ kết quả giám sát chất lượng nguồn nước, Phòng Quản lý chất lượng phối hợp Phòng KTSX và Ban FSC xây dựng báo cáo kết quả giám sát với các nội dung sau:

- Nhận xét mức độ ảnh hưởng tiêu cực đến chất lượng nguồn nước do quá trình hoạt động sản xuất của Công ty;

- Đề xuất biện pháp giảm thiểu các tác động đến môi trường nước bao gồm điều chỉnh phương án kinh doanh và các biện pháp kỹ thuật trong gieo ươm, trồng rừng, chăm sóc rừng trồng và khai thác rừng trồng.

- Nhận xét những nỗ lực của Công ty nhằm hạn chế những tác động xấu tới môi trường. Những thành quả đạt được của các biện pháp đó

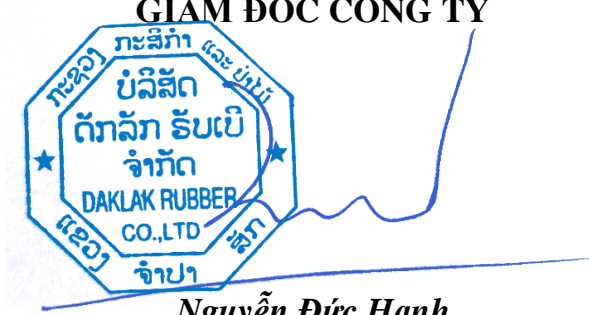
- Các kiến nghị của Công ty đối với các cơ quan quản lý Nhà nước về môi trường và các cơ quan chức năng có liên quan khác

Trên đây là Kế hoạch giám sát chất lượng nguồn nước của Công ty TNHH cao su Đăklăk. Các phòng ban chức năng và đơn vị trực thuộc căn cứ kế hoạch triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có nội dung không phù hợp hoặc có hướng dẫn mới của Giám đốc công ty sẽ có văn bản sửa đổi bổ sung.

Nơi nhận:

- Ban GDCT;
- Phòng ban Công ty;
- Các Nông trường;
- Lưu VT, Ban FSC.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



The stamp is an octagonal blue ink stamp. The text inside the stamp includes: 'ບໍລິສັດ' (Company), 'ດັກລັກ ຮັບເບີ' (Daklak Rubber), 'ຈຳກັດ' (Limited), 'DAKLAK RUBBER CO.,LTD', and 'ຈຳປາ' (Champasak). The signature 'Nguyễn Đức Hạnh' is written in black ink over the bottom right corner of the stamp.